

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ

Số: 1839/UBND-KT

V/v hướng dẫn thực hiện xét, công nhận sáng kiến cơ sở, phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng sáng kiến của các cá nhân công tác trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội

Kính gửi:

- Huyện ủy Chương Mỹ;
- Các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, UBKT Huyện ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện;
- Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, THCS;
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Thực hiện Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến cơ sở, phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài khoa học trên địa bàn thành phố Hà Nội và xét, tặng Bằng “Sáng kiến Thủ đô” (có hiệu lực từ ngày 01/9/2023); Hướng dẫn số 2089/HD-SKHCN ngày 18/9/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến cơ sở, phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài khoa học trên địa bàn thành phố Hà Nội và xét, tặng Bằng “Sáng kiến Thủ đô” (có phô tô gửi kèm); UBND huyện Chương Mỹ hướng dẫn cụ thể như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiền bộ kỹ thuật. **Sáng kiến phải có tính mới và mang lại lợi ích thiết thực.**

a) Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chương Mỹ, ngày 05 tháng 10 năm 2023



- Sản phẩm dưới các dạng: vật thể (ví dụ: dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện); chất (ví dụ: vật liệu, chất liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm); vật liệu sinh học (ví dụ: chủng vi sinh, chế phẩm sinh học, gen, thực vật, động vật biến đổi gen); hoặc giống cây trồng, giống vật nuôi.

- Quy trình (ví dụ: quy trình công nghệ; quy trình chẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; quy trình chẩn đoán, chữa bệnh cho người, động vật và thực vật).

b) Giải pháp quản lý là cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

- Phương pháp, giải pháp tổ chức bố trí nhân lực, sắp xếp bộ máy và phương tiện làm việc, sử dụng dây chuyền thiết bị sản xuất; các phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát.

- Giải pháp, biện pháp quản lý tài sản, tài chính công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Giải pháp, biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Giải pháp, biện pháp bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư; xây dựng nông thôn mới.

c) Giải pháp tác nghiệp bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

- Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính (ví dụ: tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu).

- Phương pháp thẩm định, giám định, tư vấn, đánh giá.

- Phương pháp tuyên truyền, đào tạo, giảng dạy, huấn luyện.

d) Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn.

2. “Áp dụng sáng kiến lần đầu” là việc áp dụng sáng kiến lần đầu tiên, kể cả áp dụng thử.

3. “Tác giả sáng kiến” là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính lao động sáng tạo của mình.

4. Cơ quan có quyền và trách nhiệm xét, công nhận sáng kiến là: cơ quan, tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật, có thể nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật dân sự một cách độc lập (được thành lập hợp pháp; có cơ cấu tổ chức chặt chẽ; có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó; nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật một cách độc lập), cụ thể:

- UBND xã, thị trấn thực hiện xét, đánh giá, công nhận sáng kiến cơ sở của các cá nhân đang công tác tại đơn vị.

- Các phòng chuyên môn, các đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện xét, đánh giá, công nhận sáng kiến cơ sở của các cá nhân công tác tại đơn vị.

- Hiệu trưởng các trường thực hiện xét, đánh giá, công nhận sáng kiến cơ sở của các cá nhân công tác tại đơn vị.

- Văn phòng Huyện ủy Chương Mỹ, các Ban Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện; Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện thực hiện xét, đánh giá, công nhận sáng kiến cơ sở của các cá nhân công tác tại đơn vị.

II. TRÌNH TỰ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN CƠ SỞ

1. Điều kiện công nhận sáng kiến cơ sở

1.1. Có tính mới trong phạm vi cơ quan, tổ chức. **Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử** tại cơ quan, đơn vị và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực.

1.2. Một sáng kiến được coi là có tính mới trong phạm vi một cơ sở nếu tính đến trước ngày nộp đơn yêu cầu công nhận sáng kiến hoặc áp dụng lần đầu, sáng kiến đó phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Không trùng với nội dung của sáng kiến trong đơn đăng ký sáng kiến nộp trước.
- Chưa được công bố, sử dụng, mô tả bằng văn bản hay bất kỳ hình thức nào.
- Chưa được bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được.
- Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến.
- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

1.3. Một sáng kiến được coi là có khả năng mang lại lợi ích thiết thực nếu việc áp dụng sáng kiến đó đã mang lại hiệu quả cụ thể cho cơ quan, đơn vị như: Nâng cao hiệu quả hoạt động hành chính - sự nghiệp, hiệu quả kinh tế (ví dụ: nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, hiệu quả kỹ thuật) hoặc lợi ích xã hội (ví dụ: nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường), nâng cao năng suất chất lượng và hiệu quả công tác.

1.4. Đối với **giải pháp** đã được áp dụng, thời hiệu thực hiện yêu cầu công nhận sáng kiến là 01 năm kể từ ngày sáng kiến được đưa vào áp dụng lần đầu.

1.5. Các trường hợp không được công nhận, xem xét:

- Các sáng kiến sao chép của tác giả khác sẽ không được xem xét, công nhận sáng kiến và phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng. Sáng kiến đã được công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng nhưng bị phát hiện có sự sao chép nội dung hoặc bị phát hiện là xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người khác thì Hội đồng sẽ quyết định hủy bỏ kết quả đã đánh giá.

- Việc công bố, áp dụng trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội.
- Đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

2. Hướng dẫn về cấu trúc của sáng kiến

2.1. Đặt vấn đề

- Nêu rõ sự cần thiết tiến hành xây dựng sáng kiến, đáp ứng nhu cầu gì (*sáng kiến nhằm giải quyết vấn đề gì; được xuất phát từ yêu cầu thực tế nào; vấn đề được giải quyết có phải là vấn đề cần thiết của cơ quan, của đơn vị hay không*).

- Tổng quan thông tin về những vấn đề cần nghiên cứu, thực trạng vấn đề, tình hình nghiên cứu vấn đề trong và ngoài huyện.

- Khẳng định tính mới về khoa học của vấn đề trong điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị và của địa phương.

2.2. Nội dung

- Nêu thực trạng của vấn đề.

- Mô tả và giới thiệu các nội dung, biện pháp chính (*các hoạt động thực hiện sáng kiến kinh nghiệm theo lĩnh vực*) như: Thu thập thông tin, điều tra khảo sát, thử nghiệm thực tế, hội thảo...

- Những kết quả đạt được, những kinh nghiệm rút ra, những sản phẩm chính của sáng kiến.

- Phương pháp thực hiện sáng kiến, kinh nghiệm để đạt được những kết quả nói trên.

- Kỹ năng ứng dụng, triển khai kết quả của sáng kiến kinh nghiệm.

2.3. Kết luận

- Kết quả của việc ứng dụng sáng kiến.

- Những kết luận trong quá trình nghiên cứu.

- Những kiến nghị, đề xuất.

3. Tiếp nhận hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến

3.1. Thành phần hồ sơ:

- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (*theo mẫu 01*).

- Sáng kiến của cá nhân đã áp dụng hoặc **áp dụng thử tại cơ quan, đơn vị** đã có kết quả rõ nét, khả năng mang lại kết quả, lợi ích thiết thực tại đơn vị, có thể phổ biến rộng rãi trong ngành, địa phương, toàn huyện (*theo mẫu 02*).

- Các tài liệu khác có liên quan để chứng minh (*nếu có*).

- Số lượng: 01 bộ gốc và các bộ phô tô (do đơn vị cơ sở công nhận sáng kiến yêu cầu).

Lưu ý: Đối với giải pháp đã được áp dụng, thời hiệu thực hiện yêu cầu công nhận sáng kiến là 01 năm kể từ ngày sáng kiến được đưa vào áp dụng lần đầu.

3.2. Tiếp nhận và xét, công nhận sáng kiến:

Đơn vị cơ sở có trách nhiệm thông báo thời gian và phân công bộ phận hoặc cán bộ tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến của cá nhân. Thời gian theo hướng dẫn tại mục 4 phần I của Văn bản này.

4. Trình tự xét, công nhận sáng kiến:

4.1. Bước 1: Thành lập Hội đồng sáng kiến cơ sở:

- Các đơn vị cơ sở thành lập Hội đồng sáng kiến cơ sở xét, đánh giá theo mảng chuyên môn phụ trách, Hội đồng cơ sở gồm từ 3-5 thành viên và 01 thư ký

Hội đồng; nếu cần thiết có thể mời thêm các thành viên hoặc những người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đại diện của tổ chức công đoàn nơi tác giả là công đoàn viên (nếu có) là thành viên Hội đồng.

- Người có sáng kiến không được tham gia Hội đồng xét, đánh giá sáng kiến của mình.

4.2. Bước 2: Thành viên Hội đồng xét, đánh giá:

- Các thành viên Hội đồng xét, đánh giá sáng kiến (*thể hiện trên phiếu đánh giá theo mẫu 03*) theo phân công của Hội đồng, kết quả gửi cho thư ký tổng hợp.

Lưu ý: Các phiếu nhận xét, đánh giá của các thành viên Hội đồng phải đánh giá “Đạt” (đánh giá điểm từ 60 điểm trở lên) hay “Không đạt”; nếu thành viên không đánh giá xem như phiếu nhận xét, đánh giá đó không hợp lệ.

4.3. Bước 3: Họp Hội đồng sáng kiến cơ sở để thống nhất xét, đánh giá sáng kiến:

- Hội đồng sáng kiến cơ sở họp thông qua kết quả xét, đánh giá sáng kiến, nếu cần thiết có thể thông báo, đề nghị từng tác giả sáng kiến chuẩn bị nội dung, trình chiếu Powerpoint và trực tiếp bảo vệ sáng kiến của mình (*tính mới, hiệu quả, khả năng áp dụng ...*) trước Hội đồng.

- Quyết định cuối cùng của Hội đồng được thông qua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng.

- Thư ký Hội đồng lập biên bản, lưu các phiếu đánh giá theo quy định.

4.4. Bước 4. Quyết định công nhận sáng kiến:

Hội đồng trình Thủ trưởng đơn vị cơ sở danh sách công nhận sáng kiến của các tác giả đủ điều kiện theo quy định. Thủ trưởng đơn vị xem xét ban hành Quyết định công nhận sáng kiến (*theo mẫu số 04*) và cấp giấy chứng nhận sáng kiến (*theo mẫu số 05*).

5. Tuyển chọn sáng kiến để phục vụ công tác thi đua khen thưởng

Đơn vị cơ sở rà soát, lựa chọn sáng kiến trong các sáng kiến đã được đơn vị công nhận đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện (có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trên toàn địa bàn huyện) và thông báo cho các cá nhân của đơn vị đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hoàn thiện hồ sơ xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp huyện năm 2023 để làm cơ sở đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho tác giả sáng kiến, cụ thể hồ sơ gồm:

+ Tờ trình của đơn vị cơ sở đề nghị UBND huyện đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng kèm theo tóm tắt phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng (cấp huyện) (Mẫu số 06).

+ Giấy chứng nhận sáng kiến của các cá nhân.

+ Sáng kiến của cá nhân đã áp dụng hoặc **áp dụng thử tại cơ quan, đơn vị** đã có kết quả rõ nét, khả năng mang lại kết quả, lợi ích thiết thực tại đơn vị, có thể phổ biến rộng rãi trong ngành, địa phương, toàn huyện (*theo mẫu 02*).

+ Bản mô tả nội dung cơ bản của sáng kiến (Mẫu 07).

+ Các chứng cứ áp dụng và tài liệu chứng minh về phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến (nếu có).

- Số lượng hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng: 01 bản chính và 05 bản phô tô.

Hồ sơ gửi về Phòng Kinh tế huyện **trước ngày 15/10/2023**.

* Lưu ý: *Bản mô tả sáng kiến: thể hiện rõ phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến.*

III. VIỆC ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN PHẠM VI ẢNH HƯỞNG, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CỦA SÁNG KIẾN LÀM CƠ SỞ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA TRÊN ĐỊA BẢN HUYỆN

1. Tiêu chuẩn công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến

1.1. Phạm vi ảnh hưởng

a) Sáng kiến đã được công nhận được áp dụng trong hoạt động công tác của cá nhân, cơ quan, đơn vị.

b) Sáng kiến được áp dụng trong hoạt động công tác của cá nhân, cơ quan, đơn vị và có khả năng phổ biến rộng rãi trong ngành, toàn huyện.

1.2. Hiệu quả áp dụng

a) Sáng kiến phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân có sáng kiến.

b) Phù hợp với điều kiện thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị tại thời điểm áp dụng sáng kiến.

c) Sáng kiến mang lại hiệu quả về kinh tế hoặc lợi ích xã hội được minh chứng bằng tài liệu cụ thể, rõ ràng.

1.3. Các sáng kiến sao chép của tác giả khác sẽ không được xem xét đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng

Sáng kiến đã được đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng nhưng bị phát hiện có sự sao chép nội dung hoặc bị phát hiện là xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người khác thì Hội đồng sẽ quyết định hủy bỏ kết quả đã đánh giá.

2. Thẩm quyền đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến trên địa bàn huyện

Chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp huyện của sáng kiến làm cơ sở xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn huyện theo thẩm quyền.

3. Về trình tự đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến làm cơ sở xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn huyện

3.1. Bước 1: Tiếp nhận, tổng hợp, phân loại hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến do các đơn vị cơ sở trình và thành lập Hội đồng sáng kiến cơ sở.

- Phòng Kinh tế tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến do các đơn vị cơ sở trình.

- Trên cơ sở hồ sơ đề nghị công nhận của các đơn vị cơ sở trình, Phòng Kinh tế thực hiện tổng hợp, phân loại, tham mưu UBND huyện thành lập các Tổ giúp việc Hội đồng sáng kiến cấp huyện.

3.2. Bước 2: Hội đồng sáng kiến cấp huyện xét, đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp huyện:

- Các Tổ giúp việc Hội đồng sáng kiến cấp huyện có trách nhiệm xét, đánh giá các sáng kiến, sau đó tổ chức họp Hội đồng để thông qua Hội đồng.

- Các thành viên Hội đồng xét, đánh giá sáng kiến (*thể hiện trên phiếu đánh giá theo mẫu*) theo phân công của Hội đồng, thư ký Hội đồng tổng hợp chung.

Lưu ý: Các phiếu nhận xét, đánh giá của các thành viên Hội đồng phải đánh giá “Đạt” hay “Không đạt”; nếu thành viên không đánh giá xem như phiếu nhận xét, đánh giá đó không hợp lệ.

3.3. Bước 3: Quyết định công nhận phạm ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp huyện:

Phòng Kinh tế tổng hợp kết quả thống nhất xét, đánh giá sáng kiến của Hội đồng trình UBND huyện phê duyệt, công nhận.

UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung trên. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ, trao đổi với Phòng Kinh tế, Phòng Nội vụ để được hướng dẫn cụ thể./.

Noi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Hiển

Mẫu số 01

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ
Khoa học và Công nghệ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến (*nêu rõ lĩnh vực có thể áp dụng sáng kiến và vấn đề mà sáng kiến giải quyết*)

- Tên sáng kiến đề nghị công nhận:

- **Sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử từ ngày tại**

- Mô tả bản chất của sáng kiến (*Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp; nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì cần nêu rõ tình trạng của giải pháp đã biết, những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết*).....

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả (*So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở*)

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử nếu có: (*So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở*)

Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bộ phận/ Đơn vị áp dụng

....., ngày ... tháng... năm

Người yêu cầu
(Ký và ghi rõ họ tên)

BÌA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ**

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Tên Sáng kiến:

Tên Tác giả.....

Đơn vị công tác:.....

Chức vụ:.....

NĂM ...

NỘI DUNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

I. Đặt vấn đề

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến: (thuyết minh chi tiết bằng lời)

.....
.....
.....

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến.

.....
.....
.....

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.

.....
.....
.....

II. Nội dung của sáng kiến:

1. Hiện trạng vấn đề (Nêu rõ cách làm cũ, phân tích nhược điểm):

.....
.....
.....

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề (Nêu rõ cách làm mới, có tính sáng tạo, hiệu quả, cách thức cụ thể triển khai thực hiện)

.....
.....
.....

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị:

.....
.....
.....

4. Hiệu quả của sáng kiến:

- 4.1. Hiệu quả về khoa học:

.....
.....
.....

- 4.2. Hiệu quả về kinh tế:

.....
.....
.....

- 4.3. Hiệu quả về xã hội:

.....
.....
.....

5. Tính khả thi (khả năng áp dụng vào thực tiễn công tác của đơn vị, địa phương...):

.....
.....
.....

6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến.

.....



7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.

III. Kiến nghị, đề xuất.

(Nội dung đề nghị ngắn gọn không quá 20 trang giấy khổ A4)

.....Ngày tháng năm

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

(ký tên, đóng dấu)

Người viết sáng kiến

(ký tên)

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN
CƠ SỞ ...**

Mẫu 03

Chương Mỹ, ngày tháng năm 202..

PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

- Tên sáng kiến:
.....
 - Tác giả sáng kiến:
 - Họ tên người đánh giá:
 - Cơ quan công tác:

Nhân xét

1. Nội dung 1: Sáng kiến có tính mới, sáng tạo, tiên tiến: (Nhận xét về tính mới và nêu rõ tính mới, sự khác biệt của giải pháp mới so với giải pháp cũ; nêu cách thức thực hiện, các bước thực hiện của giải pháp mới một cách cụ thể, rõ ràng cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp): **45 điểm.**

1.1. Sáng kiến có tính mới, phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị và đối tượng nghiên cứu áp dụng: 20 điểm

Điểm đánh giá.....

1.2. Sáng kiến nêu rõ sự khác biệt của giải pháp mới so với giải pháp cũ (như có số liệu khảo sát, đánh giá trước khi thực hiện giải pháp...); 5 điểm

Điểm đánh giá.....

1.3. Sáng kiến nêu rõ cách làm, giải pháp mới, phân tích thể hiện sự sáng tạo, hiệu quả (nêu rõ kết quả, hiệu quả khi áp dụng cách làm, giải pháp mới...): 20 điểm

Điểm đánh giá.....

2. Nội dung 2: Sáng kiến có khả năng áp dụng (Nhận xét mức độ thực hiện và khả năng triển khai, áp dụng cho các đơn vị, cá nhân cùng ngành, lĩnh vực hoặc rộng rãi cho nhiều ngành, địa phương trong thực tế đạt hiệu quả): 30 điểm.

2.1. Sáng kiến có nêu nội dung so sánh số liệu, kết quả giữa trước (*khi chưa áp dụng nội dung sáng kiến*) và sau khi áp dụng thực hiện cách làm, giải pháp mới: **10 điểm.**

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Điểm đánh giá.....

2.2. Sáng kiến có nêu được nội dung khả năng áp dụng cho các đơn vị, cá nhân cùng lĩnh vực; có thể áp dụng rộng rãi ở nhiều đơn vị. **20 điểm.**

.....
.....
.....
.....
.....

Điểm đánh giá.....

3. Nội dung 3: Sáng kiến mang lại hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến (Nhận xét sáng kiến đó đã được số đông thừa nhận và đã mang lại hiệu quả cụ thể cho cơ quan, tổ chức như: Nâng cao hiệu quả hoạt động hành chính - sự nghiệp, hiệu quả kinh tế (ví dụ nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, hiệu quả kỹ thuật) hoặc lợi ích xã hội (ví dụ nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường ...), nâng cao năng suất chất lượng và hiệu quả công tác): 20 điểm

.....
.....
.....
.....
.....

Điểm đánh giá.....

4. Nội dung 4. Về hình thức (Nhận xét cách trình bày khoa học, đầy đủ, bố cục logic): 5 điểm.

.....
.....
.....
.....
.....

Điểm đánh giá.....

Tổng số điểm:..... điểm

Kết quả đánh giá (SKKN đánh giá Đạt phải trên 60 điểm)

- Đạt

- Không đạt

Người đánh giá
(Họ, tên và chữ ký)

.....1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ....., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận sáng kiến của các cá nhân.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CƠ SỞ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng xét công nhận sáng kiến của đơn vị ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận sáng kiến tại đơn vị cơ sở năm 20.... cho....cá nhân (theo danh sách đính kèm).

Điều 2.(tên đơn vị)....., Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu)

DANH SÁCH CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP NĂM.....
(Kèm theo Quyết định số..... /QĐ-..... ngày..... tháng..... năm 202....
của cơ quan, đơn vị)

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

.....1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN

.....2

CHỨNG NHẬN

(Các) Ông/Bà: 1. Ông/Bà:.....

(chức danh (nếu có))....., (nơi làm việc/cư trú).....

2. Ông/Bà.....

(chức danh (nếu có))....., (nơi làm việc/cư trú).....

3,...

là tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến 3:

do chủ đầu tư tạo ra sáng kiến là 4:

Được công nhận là tác giả sáng kiến cấp.....năm.....theo Quyết định số.....ngày.....tháng.....năm.....của.....

Vào sổ sáng kiến

Số:.....

....., ngày ... tháng... năm.....

Chữ ký, họ tên

của Thủ trưởng đơn vị cơ sở

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu nếu có)

1. Tên đơn vị cơ sở, cấp công nhận sáng kiến.
2. Chức danh của Thủ trưởng đơn vị cơ sở công nhận sáng kiến.
3. 3_Tên sáng kiến được công nhận.
4. 4_Trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến.

**TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TT-...

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến

Kính gửi:

- UBND huyện Chương Mỹ;
- Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến huyện.

Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng xét công nhận sáng kiến....(tên đơn vị)..... về việc xét công nhận sáng kiến cho các cá nhân năm.....;

Hội đồng xét công nhận sáng kiến.....(tên đơn vị)..... đề nghị Hội đồng Sáng kiến huyện công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của các sáng kiến cụ thể như sau:

Số lượng sáng kiến, giải pháp đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp huyện:

- Tổng số:.....sáng kiến, giải pháp.

Đề nghị Hội đồng xét công nhận sáng kiến các cấp xem xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp huyện theo quy định (đính kèm hồ sơ đề nghị theo quy định).

Noi nhận:

-
-

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm....

**BÁO CÁO TÓM TẮT SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP
ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN PHẠM VI ẢNH HƯỞNG, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG**
(Kèm theo Tờ trình số)

I. ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CẤP HUYỆN:

STT	Tên sáng kiến, giải pháp	Họ và tên (tác giả)	Chức vụ	Số Giấy chứng nhận SK hoặc QĐ công nhận SK	Tóm tắt sáng kiến, hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng
1					* Thực trạng:..... * Tóm tắt nội dung sáng kiến, giải pháp:..... * Kết quả:.....
2					* Thực trạng:..... * Tóm tắt nội dung sáng kiến, giải pháp:..... * Kết quả:.....
3					* Thực trạng:..... * Tóm tắt nội dung sáng kiến, giải pháp:..... * Kết quả:.....
4					* Thực trạng:..... * Tóm tắt nội dung sáng kiến, giải pháp:..... * Kết quả:.....
5					* Thực trạng:..... * Tóm tắt nội dung sáng kiến, giải pháp:..... * Kết quả:.....

Tên Cơ quan/Tổ chức

BẢN MÔ TẢ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA SÁNG KIẾN
(Đính kèm Đơn yêu cầu công nhận PVAH, HQAD sáng kiến số... 2)

Tên Sáng kiến:.....

Tác giả/Nhóm tác giả :.....

1. Thực trạng:

(1) Các vấn đề tồn tại trước khi thực hiện sáng kiến, có thể là các khó khăn, bất cập, hạn chế, nhu cầu công việc mới phát sinh.

(2) Lý do thực hiện sáng kiến

2. Nội dung sáng kiến:

(1) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cụ thể để giải quyết thực trạng nêu trên.

Nội dung của sáng kiến:

- Tính mới, tính tiên tiến:

.....
.....

- Tính khả thi (khả năng áp dụng vào thực tiễn công tác của đơn vị, địa phương...)

(2) Kết quả của sáng kiến:

Có đối chứng, so sánh kết quả trước và sau khi thực hiện các giải pháp.

4. Đánh giá phạm vi ảnh hưởng của Sáng kiến:

- Chỉ có hiệu quả trong phạm vi Đơn vị áp dụng
- Đã được chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng ra phạm vi quận/huyện/sở/ ngành/tập đoàn/tông công ty... (*theo chứng cứ đính kèm*)
- Đã phục vụ rộng rãi người dân hoặc người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố, hoặc đã được chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng trên địa bàn Thành phố (*theo chứng cứ đính kèm*)

(Báo cáo tóm tắt đề nghị ngắn gọn không quá 3 trang giấy khổ A4)

..... Ngày tháng năm

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

(ký tên, đóng dấu)

Người viết sáng kiến

(ký tên)